

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH GIAO THÔNG - NGÀY 8/3

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 23/02/2026 đến 20/03/2026

TT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động	ĐCBS
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	1. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra. * Tay: - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Đưa ra phía trước, sang 2 bên - Co và duỗi từng tay, Kết hợp kiễng chân. + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, Chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.	* TDS * Hoạt động học: (BTPTC) - Hô hấp: + Hít vào, thở ra. * Tay: - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (Kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Đưa ra phía trước, sang 2 bên - Co và duỗi từng tay, Kết hợp kiễng chân. + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao . - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, Chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. + Đứng cúi về trước	

		+ Đứng cúi về trước - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên đưa hai chân sang ngang. + Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau. + Khụy gối	- Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên đưa hai chân sang ngang. + Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau. + Khụy gối	
2	2. Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Trẻ không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. - Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây.	- Đi thăng bằng được trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây.	* Hoạt động học: TD: - Đi thăng bằng được trên ghế thể dục đầu đội túi cát. TCVĐ: Tung bắt bóng tại chỗ - Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây. TCVĐ: Chuyển trướng	
3	4. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp	- Tung, ném, bắt: + Đập bắt bóng tại chỗ.	* Hoạt động học: TD: - Đập bắt bóng tại chỗ. TCVĐ: Ô tô và chim sẻ	
4	5. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu.	- Bò, trườn, trèo + Trèo lên xuống 7 gióng thang	* Hoạt động học: TD: - Trèo lên xuống 7 gióng thang. TCVĐ: Tín hiệu đèn giao thông	
5	6. Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn.	* Hoạt động: TDS, ca múa hát tập thể giữa giờ. HĐ góc,...	

6	7. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. + Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya, cài cởi cúc áo cóm)	- Tô, đồ theo nét. - Cài, cởi cúc áo cóm; kéo khóa (phéc mơ tuya,....)	*Hoạt động học Làm thiệp mừng ngày 8/3 * Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc: - Góc Thư viện của bé + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. + Cắt được các đường viền của hình vẽ. + Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Góc xây dựng: Lắp ráp các khối tạo thành các PTGT.	
Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh				
7	18. Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ. - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...	- Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. + Gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu...	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trẻ. Dạy trẻ biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. * Hoạt động chiều: - Gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu...	
8	19. Trẻ biết thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: + Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Dạy trẻ biết một số quy định như: + Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.	
2. Phát triển nhận thức				

a. Khám phá khoa học				
9	21. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	- Đặc điểm công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu.	* Hoạt động học: - KPKH: Một số phương tiện giao thông đường bộ và các quy định GT đường bộ - KPKH: Một số phương tiện giao thông đường thủy và các quy định GT đường thủy	
10	26. Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “ Phương tiện là công cụ giúp con người di chuyển, chuyển hàng hoá,...”.	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người từ sức người, con vật sang cơ giới hoá như xe máy, ô tô, xe điện, ...	- KPKH: Một số phương tiện giao thông đường hàng không và các quy định GT đường hàng không	
11	28. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.....	- Thực hiện thông qua nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi. Âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: Giáo dục trẻ biết giới thiệu về tranh trẻ cắt dán, nặn về chủ đề giao thông	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.				
Nhận biết số đếm và số lượng				
12	29. Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?..	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (biên số xe, ...)	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời. Đọc biển số xe ô tô, xe máy, xe máy điện.	
13	31. Trẻ nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10.	* Hoạt động học: - LQVT: Tách/ gộp nhóm có 9 đối tượng bằng các cách khác nhau.	
14	32. Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10			

	bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		- LQVT: So sánh số lượng ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: * Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: + Hoàn thiện vở toán	
15	39. Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau. - Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	* Hoạt động học: - LQVT: Nhận biết phân biệt khối cầu, khối vuông, khối trụ, khối chữ nhật. * Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: + Hoàn thiện vở toán * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Cắt lá cây thành các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	
c. Khám phá xã hội				
<i>Trẻ nhận biết bản thân, gia đình, trường mầm non, cộng đồng</i>				
16	49. Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: Lễ hội Hoa Ban, Lễ hội đền Hoàng Công Chất...	- Một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội <i>Lễ hội đền hoàng Công Chất, Lễ hội hoa ban, Quốc tế phụ nữ 8/3</i>	* Hoạt động học: PTTC XH: Tìm hiểu về ngày 8/3 * Hoạt động chơi: - Giờ đón trẻ: Trẻ xem video về <i>Lễ hội đền hoàng Công Chất, Lễ hội hoa ban.</i>	
3. Phát triển ngôn ngữ				
<i>Nghe hiểu lời nói</i>				
17	52. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong giờ đón trẻ: Cô dạy trẻ hiểu các từ khái quát như “PTGT đường bộ”;	

	(đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,...).	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	“PTGT đường thủy”, ... - Hoạt động chiều: + Cho trẻ đọc các bài thơ, bài hát đã học. + Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	
18	53. Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Trẻ hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng, câu phức: Xe máy là phương tiện giao thông đường bộ; Đèn tín hiệu giao thông có ba màu đỏ, vàng. Xanh; Khi đi đường, con phải đi bên phải đường và có người lớn dắt, ...	
<i>Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</i>				
19	55. Trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng. - <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc</i>	* Hoạt động học: - LQVH: Thơ: Cô dạy con TCTV: Phương tiện giao thông đường bộ, máy bay, tàu thuyền...	
20	58. Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái, ... của nhân vật.	- Kể lại một vài tình tiết của sự việc theo trình tự	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: + Trẻ kể lại một vài tình tiết của sự việc theo trình tự	
21	59. Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	* Hoạt động học: - Văn học: Thơ: cô dạy con * Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: Đọc cho trẻ nghe bài thơ, ca dao, đồng dao “Con gà cục tác cục te, con kiến mà leo	

			cảnh đa,Ếch dưới ao, con vịt con vạc”.	
22	60. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể lại sự việc theo trình tự.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: + Trẻ kể lại sự việc diễn ra trong ngày mà trẻ biết	
Làm quen với đọc, viết				
23	66. Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...)	* Hoạt động đón, trả trẻ: - Hoạt động đón trẻ + Làm quen với một số quy định GT - Hoạt động chiều: Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ, ...)	
24	67. Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	- Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: LQCV: - Làm quen chữ cái p,q - Làm quen chữ cái h, k	
25	68. Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tô đồ các nét chữ cái. - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Làm sách, tranh khổ lớn cùng giáo viên - Lấy sách để xem	* Hoạt động học: LQCV: - Tập tô chữ cái h,k * Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc: Góc thư viện: Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Làm sách, tranh khổ lớn cùng giáo viên - Lấy sách để xem	

			- Làm thiệp tặng mẹ, cô giáo, chị gái... nhân ngày mừng 8/3	
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
26	78. Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	- Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác. - <i>Tránh một số hành vi gây ra bạo lực học đường.</i>	* Hoạt động chơi: - Giờ đón trẻ: Trò chuyện với trẻ mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác. - Dạy trẻ không gây lộn, đánh nhau với bạn	
27	82. Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường, Muốn đi đâu phải xin phép bố mẹ hoặc cô giáo). - Giữ gìn đồ dùng đồ chơi; Cất đồ dùng đúng nơi quy định.	* Hoạt động chơi: - TCM: Tín hiệu giao thông - TCM: Về đúng đường - TCM: Làm theo tín hiệu - TCM: Chọn đúng PTGT theo tín hiệu	
28	87. Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	* Hoạt động chơi: - Góc phân vai: Chơi gia đình, bác sĩ, xây dựng...	
5. Phát triển thẩm mỹ				
29	93. Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ. Thích	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển, Nhạc	* Hoạt động học: AN: - Nghe hát: Bỏ là tất cả	

	nghe và kể câu chuyện.	cụ dân gian của địa phương).	- NH: Khúc hát ru người mẹ trẻ - NH: Anh phi công ơi	
30	94. Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	<i>Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.</i>	- TCAN: Nghe dân ca đoán tên bài hát. - TCAN: Ai nhanh nhất - TCAN: Ai đoán giỏi	
31	95. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.		
32	96. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc có sẵn tại địa phương.	* Hoạt động học: AN: - VTTTC “ Em đi qua ngã tư đường phố” - VDTN: Bông hoa mừng cô - Biểu diễn văn nghệ	
33	97. Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên của địa phương để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu có sẵn tại địa phương để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: - TH: Xé dán thuyền (ĐT) - TH: Làm thiệp mừng ngày 8/3	
	98. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật	

34	hài hoà, bố cục cân đối.	thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp sẵn có tại địa phương để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	liệu phù hợp sẵn có tại địa phương để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên nhận xét, cảm xúc của mình về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục... của các tác phẩm tạo hình	
35	103. Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.		
36	105. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc có sẵn tại địa phương.	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động góc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc có sẵn tại địa phương	

Điện Biên, ngày 10 tháng 02 năm 2026

BAN GIÁM HIỆU PHÊ DUYỆT **NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Hà Thị Thúy

Lường Năm Thêm